

QUÁN TỰ TẠI ĐẠI BI THÀNH TỰU DU GIÀ LIÊN HOA BỘ NIỆM TỤNG PHÁP MÔN _MỘT QUYỀN_

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí
BÁT KHÔNG phụng chiếu dịch
Sưu tập Thủ Ấn, phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Phàm muốn tu tập ở trong Môn này thì cần phải biết thứ tự, phương thức. Nếu chẳng hiểu biết đầy đủ Pháp Tắc ắt chỉ uổng công, hao phí ngày giờ. Do đó sau khi tham nghiệm các Pháp, các việc, các Pháp Môn trong Kinh và Môn **Du Già** (Yoga), đem chỗ tương hội sâu thành một Bộ khiến cho kẻ Sơ Tâm cầu giải thoát được thêm bậc địa vị, nên Ta phải ghi chép sự thành tựu của Hạnh đó.

Các điều học tập là: Trước hết nên vào Đàn **Quán Đỉnh Đại Tam Muội Gia**, thọ giới hạnh Bồ Tát, khởi ý Đại Bi, buông bỏ thân mệnh tiền của, làm điều lợi ích cho chúng Hữu Tình, chuyên Tâm cầu Phật Bồ Tát, thân chẳng dính vào sự sân hận, siêng năng dũng mãnh nhiếp Tâm chẳng cho tán loạn, chẳng hề tạm nghỉ bốn Tâm Vô Lượng: **Từ, Bi, Hỷ, Xả** khiến cho vô lượng chúng sinh vượt qua bờ bên kia, trong ngoài thanh tịnh rất là liêm khiết. Đối với các vị Hòa Thượng trưởng túc, **A Xà Lê** (Ācārye) thường nên tôn trọng. Tâm chẳng quanh co, luôn nói lời thành thật. Có người đến xin thì tùy phần mà bố thí, chẳng nên trách cứ người khác (Không Khiển) trong bốn oai nghi với công việc quá nhiều.

Như vậy, mỗi một Sát Na lắng niệm, quán sát thật kỹ các **Hành** thầy đều vô thường. Nói lược là tất cả các Pháp giống như ảnh tượng trong gương. Biết như thế rồi, thường nên mặc áo giáp **Tinh Tiến**, cầm cây kiếm báu **Hoại Phiền Não Quân Mật Minh Chú** phá sự ngăn che ràng buộc, ra khỏi biển sinh tử hư vọng, đến Đạo Trường Bồ Đề ngồi trên tòa Kim Cương. Quyết tác niệm đó chẳng cho thoái chuyển. Người như vậy mới nên tu tập. Đây là Pháp Môn **Phát Tối Thắng trong Giới Đại Thừa**. Chính vì thế cho nên nay Ta tuần tự diễn nói.

Các người muốn niệm tụng. Trước hết phải làm cho đất tu hành được thanh tịnh. Pháp **Tĩnh Địa** là: Đất đó rộng bốn khuỷu tay hoặc tám khuỷu, hoặc 12 khuỷu, hoặc 16 khuỷu... Ở trong lượng đó tùy theo sức chọn lấy một loại, rồi đào sâu xuống dưới ngập đầu gối hoặc sâu một khuỷu tay. Loại bỏ: trùng, kiến, các thứ gạch, ngói, tóc, xương, tro than, vỏ trấu lú nếp, gai, gốc rễ cây, các vật thuộc loại uế ác. Xong, đem đất sạch lấp đầy, nện cho thật bằng phẳng. Sau đó dựng Tinh Xá ở bên trên và xoa trét cho sạch sẽ. Thát đó, trước hết phải định phương hướng để mở cửa với hướng quay mặt

_ Nếu cầu việc **Trừ Tai** thì Thát đó phải mở cửa ở hướng Nam, ngồi quay mặt về phương Bắc. Lúc ngồi nên bắt chéo hai ống chân, hai bắp chân.

Nếu tác pháp cầu **Tăng Ích**: nên mở cửa Tây, ngồi quay mặt về phương Đông, tác Kiết Già Phu Tọa.

_ Nếu tác Pháp **Sân Nộ**: nên mở cửa Bắc, ngồi quay mặt về phương Nam theo thế Tông Cừ Tọa (Ngồi Xôm) đem chân trái đè lên chân phải.

_ Nếu tác Pháp **Hữu Ái Tương Thân**: nên mở cửa Đông, ngồi quay mặt về phương Tây. Lúc ngồi thì kèm cứng hai ống chân, mở hai đầu gối.

Đây gọi là Pháp tạo Tinh xá với cách ngồi cầu việc. **Ấn Pháp** như sau: Trước hết cần có Tĩnh Thất ở nơi đất trống hoặc ở trên núi đá rồi xây dựng Đàn, cũng được phép

tùy theo việc mong cầu mà ngồi y theo phép ngồi lúc trước. Xây dựng cái Thất đó xong, trước tiên dùng phân bò xoa trét như Pháp. Mới đầu dùng Chú chú vào phân bò, sau đó mới dùng.

_ Lúc mới quét đất nên tụng Chú này.



Chú là :

“Án, ha la, ha la, la nho, yết-la ha la noa dạ, sa-phộc hạ”

ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं यक्षिणीय स्वाहा

*) OM_HARA HARA RAJOGRAHĀRĀṆĪYA_SVĀHĀ

Tụng Chú này ba biến rồi quét đất.

_ Quét đất xong, lúc muốn trừ Phất Địa (phủi đất) lại tụng Chú này.

Chú là :

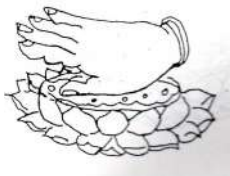
“Án_ Thuế đế, ma ha thuế đế, khả đạt ni, sa-phộc hạ”

ॐ क्षेम मन्त्र क्षेम त्रयन्त्र स्वाहा

*) OM_ŚVITE MAHĀŚVITE KHADANE_SVĀHĀ

Tụng Chú này ba biến dùng trừ đất ấy.

_ Trừ Thổ (sửa trị đất) xong, dùng phân bò xoa Đàn, tụng Chú này.



Chú là :

“Án_ Yết la lệ, ma ha yết la lệ, sa-phộc hạ”

ॐ कर्ण मन्त्र कर्ण स्वाहा

*) OM_KARĀLE MAHĀ-KARĀLE_SVĀHĀ

Tụng Chú này dùng để xoa trét.

_ Nếu tẩy rửa các đồ vật cúng dường với vật chứa nước thơm thì nên dùng Chú này. Chú là :

“Nam mô tất-để duệ trụ phì ca nam_ tát bà đát tha yết đa nam_ Án, Phì la nhĩ, phì la nhĩ, ma ha bà chiết lệ, tát đa, tát đa, sa la đế, sa la đế, đỏi lệ, đỏi lệ, vĩ đà ma nễ, tam bạn xá nễ, đa la ma đế, tát đà ngãi lệ đề-lị-dưỡng, sa-phộc hạ”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं यक्षिणीय स्वाहा
वज्र मन्त्र मन्त्र मन्त्र मन्त्र यथा यथा वेदमन्त्र संस्कारे
वज्र मन्त्रे ॐ स्वाहा

*) NAMAḤ STRIYA-DHVIKĀNĀM SARVA-TATHĀGATĀNĀM_ OM_VIRAJI VIRAJI_ MAHĀ-CAKRA VAJRI_SATA SATA_ SARATE SARATE_ TRAYI TRAYI_ VIDHAMATI SAMBHAMJANI_ TRAMATI_ SIDDHA AGRĪ TRAM_ SVĀHĀ

Tụng Chú này ba biến tẩy rửa các vật cúng. Sở dĩ tụng Chú này là muốn tịnh trừ việc phạm vào Pháp **Tam Ma Gia** (Samaya) với tất cả lỗi lầm do va chạm ô uế.

_ Nếu vật cúng dường ấy trong khi chưa cúng dường thì gom chung lại để nơi sạch sẽ, tụng Minh Chú này và tác Ấn Chú này.

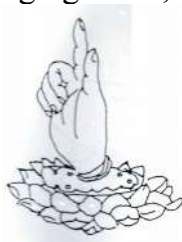
Chú là :

“**Ấn_ Thủy khur li, bà chiết li, a**”

ॐ (ॐ) ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM_ ŚIKHARA VAJRI_ AM

Tướng Ấn của Chú này là: Tay phải đem ba ngón từ ngón giữa trở xuống, nắm ngón cái làm đỉnh nhọn. Dựng thẳng cứng ngón trở, liền thành.



Dùng Ấn này ấn lên trên vật cúng, chuyển xoay theo bên phải để phòng hộ tất cả hương hoa, đèn, với thức ăn uống, sau đó, đi qua nơi tắm rửa . Khi tác Pháp này, hoặc tự mình làm hoặc sai một đệ tử làm cũng được.

_ Như khi muốn kết Ấn, trước hết phải kết ba Ấn Tam Muội Gia, sau đó mới được kết Ấn. Tướng của Tam Muội Gia là :

_ Thứ nhất là **Phật Bộ Tam Muội Gia** Ấn. Trước tiên đặt nghiêng hai tay sao cho phần giữa dính nhau như thường bưng tay giữ vật. Đem ngón trở đều phụ vắn trên của ngón giữa, tiếp theo đem ngón cái vịn vào vắn dưới của ngón trở liền thành.



Ấn Chú này là:

“**Ấn_ Đát tha nghiệt đồ bà bà dã, sa-phộc hạ**”

ॐ (ॐ) ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM_ TATHĀGATA UDBHAVĀYA_ SVĀHĀ

Tụng Chú này , đem Ấn này đặt trên đỉnh đầu, nên tác tướng là: “Ấn này tức đồng với Đẳng **Chân Thân** của Như Lai, không có sai khác. Thấy Ấn này là thấy Phật“

_ Tiếp nói về **Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia** Ấn. Đặt hai góc cổ tay dính nhau, cứng hai bàn tay mở bung mười ngón. Đem hai ngón cái đặt dính đầu ngón với nhau, hai ngón út cũng vậy liền thành kết Ấn.



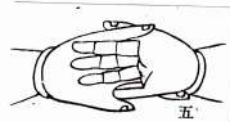
Nâng Ấn này đặt trên đỉnh đầu như sát cạnh phía bên phải. Nên tác tưởng là: “Ấn này tức là **Thánh Tự Tại Bồ Tát**“. Chú là :

“**Ấn_ Bát đầu mô bà bà gia, sa-phộc hạ**”

ॐ पद्म उद्भव्य ह्रस्व

*) OM_ PADMA UDBHAVĀYA_ SVĀHĀ

Tiếp nói về **Kim Cương Bộ Tam Muội Gia** Ấn. Nên đem lưng hai bàn tay, tay phải đè tay trái, cùng trái ngược nhau. Sau đó, đem ngón út phải cài với ngón cái trái, lại đem ngón cái phải cài với ngón út trái, tức là Ấn Chú này.



Chú là:

“**Ấn_ Bà chiết lỗ bà bà gia, sa-phộc hạ**”

ॐ वज्र उद्भव्य ह्रस्व

*) OM_ VAJRA UDBHAVĀYA_ SVĀHĀ

Nên nâng Ấn này lên trên đỉnh đầu như sát cạnh bên trái, tưởng Ấn này là Kim Cương Tạng Bồ Tát.

Tác ba Ấn Tam Muội Gia xong, sau đó mới thông kết nơi các Ấn. Tuân theo Minh Chú của Mật Tạng đó là y theo thứ tự này, liền nói điều cần yếu.

Phàm người tu hành vào lúc sáng sớm chưa có làm việc gì mà muốn đi ra vào thì nên kết Ấn, niệm tụng Minh Chú xong, sau đó mới khởi hành. Chú của Minh Chú này là :

“**Ná mô la đất ná để-lị dạ gia (1) Ná mô thất-chiến trà bà chiết la bà noa duệ (2) ma ha dục xoa tế ná bạt đa duệ (3) Ná mô bà chiết la cốt lộ đà dã (4) đặng sat-đổ ca tra bội la bà dã (5) Đất diệt tha (6) án (7) A mật lị đa quân trà lý (8) khur khur, kha hê kha hê (9) để sắt-tra (10) bạn đà bạn đà (11) ha na ha na (12) ngải lạc xà ngải lạc xà (13) phì tất bố tra gia (14) tát bà vĩ cận na, vi na dạ ca, nga noa bạt đề, nị vĩ đan đa yết la gia (15) hồng phái (16) sa-phộc ha**”

ॐ नमो लोहिते नमो शिवे वज्र पद्मय मन्त्रे यत्र सन्पद्यते
ॐ वज्र उद्भव्य ह्रस्व उद्भव्य ह्रस्व
ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व
ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व
ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व ॐ ह्रस्व

*) NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO ŚCAṆḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATĀYE

NAMO VAJRA-KRODHA-DAMṢṬRA KAṬA BHAYA BHAIKAVAYA.

TADYATHĀ: AMṚTA-KUṆḌALI_ KHA KHA_ KHAHI KHAHI_ TIṢṬA
TIṢṬA_ BANDHA BANDHA_ HANA HANA_ GARJĀ GARJĀ_ VIṢPHOṬĀYA_
SARVĀ VIGHNA VINĀYAKA GAṆĀPATĪ JĪVITAṆTA KARAYA_ HŪM
PHAT_ SVĀHĀ

Tướng của Ấn Chú này là: Hai tay đều đem ngón cái vịn trên móng ngón út, duỗi ba ngón còn lại. Liền bắt chéo hai cánh tay, tay phải đè tay trái đều phụ trên bắp tay liền thành.



Trong Tâm nên tác tướng này: hai ống chân đứng như hình chữ Bát , phình má cắn vành môi bên phải làm hình trạng giận dữ, tụng Chú bảy biến. Nếu muốn cột trói nhóm Quỷ Thần gây chướng nạn, liền nắm quyền, hai tay đó duỗi ba ngón liền cột trói. Lúc cột trói nên nói: **“Bạn đà, bạn đà”** (Bandha bandha). Tác Pháp này xong, sau đó ra khỏi phòng.

_ Nếu muốn vào các nơi Húc Uế và nhà cầu, cũng nên hộ thân. Tướng Ấn đó là: Hai tay đem hai ngón út, hai ngón vô danh, bên phải đè bên trái hướng vào bên trong cùng cài nhau. Dựng cứng hai ngón giữa sao cho đầu ngón dính nhau, hai ngón trỏ phụ vẫn trên ở nơi lưng của hai ngón giữa sao cho hơi cách một phân. Dựng kèm hai ngón cái vịn vẫn giữa của ngón giữa liền thành **Ấn Chú hộ thân**.



Chú là :

“Ấn_ Bà chiết la kỳ nễ, bát-la niệm đa dã, sa-phộc hạ”

ॐ वज्र अग्नि प्रदीप्या स्वहा

*) OM VAJRA-AGNI PRADIPTĀYA SVĀHĀ

Dùng Ấn này ấn ở 5 nơi là: trên đầu, trên hai vai, trên trái tim, trên cổ họng. Đây gọi là Ngũ Xứ. Đây gọi là **Pháp Hộ Thân**.

_ Nếu đi qua nhà cầu thì nên búng tay ba lần để cảnh giác, sau đó búng tay như trên.



Chú là :

“Ấn_ Chỉ lý, chỉ lý, la phộc, lao nại la, hồng phái”

ॐ किलि किलि रावा रावद्रा हुं फाट

*) OM KILI KILI RAVA RAUDRA HŪM PHAT

Một lần tụng thì búng tay một lần, cho đến ba lần

_ Nếu rửa tay thì trong Tâm giữ Hình và Chú của Quân Trà Lợi, sau đó rửa tay. Rửa tay xong thì xúc miệng. Ấn xúc miệng là: Co ngón giữa, ngón vô danh của tay phải vào trong lòng bàn tay, duỗi thẳng ngón cái, ngón trỏ, ngón út để chứa nước, dùng ba lần xúc miệng.



Dùng Ấn Chú này vẩy áo trên thân. Chú vào nước để tắm rửa với mặc áo...đều được thông dụng.

_ Nếu khi tắm, nên một lòng nhớ Phật Bồ Tát...đừng để cho tán loạn, tưởng nơi Bản Tôn với thân của mình không có khác rời tắm. Bắt đầu tưởng Bản Tôn Tam Bảo ở ngay trước mắt, đem bụm nước tắm mà dâng hiến. Ấn này nên đem 2 tay bụm lại như thường, chỉ để 2 ngón cái với 2 ngón trỏ dính đầu ngón với nhau. Thoạt tiên, dâng lên Đức Phật. Chú là (Thông cả 3 Bộ)

“Ấn_ Đé lệ đé lệ, bột đà gia, sa-phộc ha”

ॐ ग॒रु॒व॒ ग॒रु॒व॒ बु॒द्ध॒या॒ स्व॒हा

*) OM_ TERALE TERALE BUDDHĀYA_ SVĀHĀ

_ Tiếp dâng lên Pháp. Chú là (thông cả 3 Bộ):

“Ấn_ Đé lệ đé lệ, đạt ma gia, sa-phộc ha”

ॐ ग॒रु॒व॒ ग॒रु॒व॒ द॒र्मा॒या॒ स्व॒हा

*) OM_ TERALE TERALE DHARMĀYA_ SVĀHĀ

_ Tiếp dâng lên Tăng. Chú là (Thông cả 3 Bộ):

“Ấn_ Đé lệ đé lệ, tăng già gia, sa-phộc hạ”

ॐ ग॒रु॒व॒ ग॒रु॒व॒ सं॒घा॒या॒ स्व॒हा

*) OM_ TERALE TERALE SAMGHĀYA_ SVĀHĀ

_ Tiếp dâng Bản Tôn Chú, thông cả 3 Bộ. Chú là :

“Ấn_ Yết lạc kiềm ba gia bán, bát la đề xa y mạn, sa ha”

ॐ अ॒र्घ्य॒ प॒या॒ प॒म॒ प्र॒ति॒च्छा॒ हि॒माम॒ स्व॒हा

OM_ ARGHA PAYA PAM_ PRATĪCCHA HĪMAM SVĀHĀ

Khi dâng nước cho Bản Tôn hoặc tụng Bản Chú cũng được.

_ Tác Pháp này xong tùy theo khả năng, trong nước sông tắm gội, niệm Bản Chú rồi từ từ ra khỏi nước. Lúc lấy áo mặc thì tụng Chú này, dùng nước vẩy lên áo, sau đó lấy mặc vào. Chú là :

“Ấn_ Tát bà đát tha nghiệt đa địa sắt-xỉ đa, a ma chí bà la, sa-phộc hạ”

ॐ स॒र्व॒ त॒थ॒ग॒त॒ अ॒धि॒ष्ठि॒ता॒ अनु॒ज्वा॒ला॒ स्व॒हा

*) OM_ SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITA ANU-JVALA_ SVĀHĀ

Vẩy nước xong, tiếp muốn mặc áo thì tụng Chú này (Thông cả 3 Bộ):

“Ấn_ Phì ma la , bả li bá lạc đa, bà chiết li, hồng”

ॐ वि॒म॒ल॒ा॒ प्र॒व॒र्त्ता॒ वा॒ज॒रि॒णी॒ हु॒म्

*) OM_ VIMALA PRAVARTTA VAJRĪṆĪ HŪM

Chú Ấn này chỉ dùng 2 tay nắm quyền liền thành. Như mặc tất cả quần áo, anh lạc, mào mũ, vòng xuyên với tất cả vật nghiêm thân đều tụng Chú này. Làm phép này

vô lượng loài Dạ Xoa, La Sát , chư Thiên ... trước sau vây quanh dâng các thứ âm nhạc, múa vũ điệu Kim Cương, xung tán bài ca Kim Cương. Mây lành man mác bay đầy khắp. Ở trong mây tuôn ra vô lượng hương hoa Xuất Thế tràn đầy hư không rồi quyện vào nhau tuôn xuống như mưa. Mọi loại thơm phức, thức ăn, Giao La được đặt bày để cúng dường.

Người hành Pháp cần phải ngưng lắng như thế mà quán kỹ càng, cùng Tâm Tướng tương ứng cho rõ ràng. Lúc vào Quán ấy, nên tụng Chú này (Chú này thông cả 3 Bộ và Pháp Tướng như trước cũng thông cả 3 Bộ, xong có sai khác chút ít)

“Ná mạc tam mạn đa bột đà nam_ Tát bà tha, ốt ngải đế tát pha-la tứ man, già già na căng , sa-phộc ha”

ॐ नमो सामन्तबुद्धानाम् सर्वथा खम उद्गते

*) NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ SARVATHĀ KHAM UDGATE SPHARA HĪMAḤ GAGANAKAM_ SVĀHĀ

Tụng Minh Chú này, nhập vào các Tam Muội, tùy Tâm sở quán đều được thành tựu. Đây là lời chân thật của Đức Phật, chẳng phải điều hư dối. Bởi thế, trước tiên tác Quán này là vì muốn xa lìa **sở duyên** khiến cho trong ngoài được thanh tịnh, giống như hư không chẳng nhiễm dính tất cả các vật.

Lại cần tịnh nơi thân, cho nên lại tụng Chú này và Tâm Ấn đầy đủ. Chú là (Minh này dùng thông cả 3 Bộ)

“Ấn_ tát bà bàn bà thâm đà, tát bà đạt ma , sa bà bà thâm đà , hòm“

ॐ ह्रस्व ह्रस्व ह्रस्व ह्रस्व ह्रस्व ह्रस्व ह्रस्व ह्रस्व

*) OM_ SVABHĀVA ŚUDDHA_ SARVA DHARMA SVABHĀVA ‘ŚUDDHA-UHAM

Tụng Minh Chú này để Tĩnh Thân, xong lại nói rằng: **“Từ vô lượng kiếp đến nay, con chìm đắm trong sinh tử, lặn hụp nơi bùn lầy phiền não, chẳng gặp bạn lành mà tùy theo vọng tâm chẳng có thể ra khỏi, nơi Đạo Vô Thượng chẳng khởi mong cầu. Chính vì thế cho nên, nay con phát Tâm Bồ Đề, mở miệng xưng tán chữ A (ॐ) Sở dĩ xưng chữ này, vì nghĩa của chữ A là Vô Sinh, là nẻo đến cửa Không Tịch . Chỉ riêng Môn này mới có thể tránh xa Trần Cấu”**

Hành Giả thuận theo Pháp ấy có thể trừ vi trần số Tội trong vô lượng kiếp, ví như hư không trong sạch thì mặt trời chiếu sáng khắp nơi, tất cả nơi u ám tự nhiên bầy tỏ rõ. Mặt Trời là **Tuệ Nhật**, Hư Không là **Chú Không**, đem Mặt Trời Tuệ chiếu soi bóng tối phiền não sâu dầy của Chú Không. Dùng Tâm ngưng tịnh, quán nơi Không Giới. Trong cõi không đó tràn đầy hình ảnh Như Lai nhiều như hạt mè, đầy đủ tướng tốt đẹp. Các vị Như Lai này đều ở trước mặt Hành Giả, búng tay cảnh giác và bảo Hành Giả rằng: **“Thiện Nam Tử! Nếu người muốn phát Tâm Bồ Đề thì nên tụng quán Tâm “**

Bây giờ Hành Giả được lời dạy ấy xong, cần phải hăng hái, từ chỗ ngồi đứng dậy, mỗi mỗi ở trước mặt các vị Như Lai , gieo năm vốc sát đất, một lòng kính lễ. Khi lễ Phật thì tụng Chú này. Chú là (Thông cả 3 Bộ)

“ Ấn_ Tát bà đạt tha ngải đa bà đà, bạn đạt na, yết lô nhĩ”

ॐ ह्रस्व नमो सर्वथा नमो उद्गते

*) OM_ SARVA TATHĀGATA-PĀDA VANDANĀM KARA-UMI

Tụng Chú này, tưởng lễ các vị Như Lai xong. Liền quán Tự Tâm (Tâm của mình). Khi quán tự tâm thì tụng Chú này. Chú là :

“ Ấn_ Chát đa bát-la để phệ đà yết lô nhĩ”

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_CITTA PRATIVEDHAM KARA-UMI

Tụng Minh Chú này, quán ngay trong trái tim của mình có một vành trăng hình sắc tròn trắng chưa hoàn toàn rõ ràng. Liên bạch với Đức Phật rằng: **“Con đã thấy Tâm giống như vành trăng mà chưa rõ ràng”**

Đức Phật bảo: **“Thiện Nam Tử! Lành thay! Lành thay! Ngươi đã thấy Tâm, cần phải tụng Minh Chú này và quán Tâm đó lần nữa sẽ khiến cho thấy rất là trong sáng:.**

Chú là: **“Án_ Bồ đề chất đa, ôt đát bà đà dạ nhĩ”**

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_BODHICITTAM UTPĀDA YĀMI

Tụng Minh Chú này, quán vành trăng ở trong trái tim rất là thanh tịnh xong. Lại vì kiên cố Tâm Bồ Đề, cho nên ở trên vành trăng, quán có một hoa sen Kim Cương. Khi quán hoa này thì nên tụng Chú này. Chú là :

“ Án_ Để sát-tra phạt chiết-la, bát đà ma “

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_TIṢṬA VAJRA PADMA

Tụng Minh Chú này dùng quán nơi hoa. Ở trên hoa đó có một Kim Cương. Dùng tướng này cho nên gọi là **Kim Cương Liên Hoa** (Vajra padma). Nên tác Tâm là: **“Tức Tâm này của Ta và hoa sen Kim Cương không có sai khác”**. Hoa hé nở dần dần tỏa ánh sáng rực rỡ tràn đầy vô tận. Khi nhập vào **Kim Cương Liên Hoa Khai Phu Tam Muội** này thì lại tụng Chú là :

“ Án_ Tát phả la, bát đà ma “

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_SPHARA PADMA

Tụng Minh Chú này quán nơi hoa đó. Ánh sáng của hoa chiếu soi vô lượng hằng hà sa số cõi nước nhiệm màu của chư Phật, chứa đựng tràn đầy ánh sáng đó. Trong Liên Hoa Bộ, tùy theo sở tri của người tu hành mà việc này như bầu trời trong trẻo thấm nhuần âm thanh hồi han chư Như Lai ở tất cả Phương Thổ như vậy. Xong liền nhập vào hoa ấy. Chư Như Lai đó vào trong hoa này xong. Lại thu nhỏ dần dần Diệu Hoa này giống như cũ không sai khác, tùy theo khả năng có thể hiện thân lớn nhỏ mà trụ. Khi tác Tam Muội **Liễm Hoa** (Thu hoa nhỏ lại) này thì nên tụng Chú là:

“Án_ Tăng hạt la, bàn chiết la, bát đà ma”

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_SAMHARA VAJRA PADMA

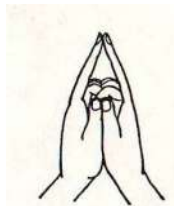
Tụng Minh Chú này thì thu rút hoa lại, tùy theo độ lớn nhỏ mà trụ xong. Lại vào Thân của Kim Cương Liên Hoa. Hoa sen của Tam Muội Kim Cương này dùng thành thân của Ta . Khi vào Quán này, lại tụng Chú là :

“Án_ Bà chiết la, bát đà ma cú hàm_ Tam ma dữu hàm, ma ha tam ma dữu hàm”

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_VAJRA-PADMAKA-UHAM_ SAMAYA-UHAM_ MAHĀ-SAMAYA-UHAM

Quán thân Kim Cương Liên Hoa này xong. Tức liền quán tự thân đồng với hình dạng của vị Trời kia (? Bản Tôn). Bởi thế, thoát tiên nhập vào ngài Quán Âm là vì muốn mau chứng thân Kim Cương. Lại nguyện đời đời đều được thân của Thánh Giả. Chú Ấn vào quán là: Dùng 2 tay, để ngón trở xuống dưới 3 ngón hướng ra ngoài, rồi cùng cài nhau sao cho đầu ngón trở dính nhau như cánh sen, kèm duỗi cứng 2 ngón cái.



Chú là (Dùng thông cả 3 Bộ)

“**Án Hột-li tát bà ca li , a địa sắt-tha, sa man, hột-li**”

ॐ ह्रीं स्र व न (१ म्) वृ ह्मं र ह्रीं

*) OM HRĪḤ SARVA KĀRI ADHIṢṬA SVĀMAḤ HRĪḤ

Dùng Chú này ấn ở bốn nơi là: trên trái tim, trên tam tinh, trên cổ họng, trên đỉnh đầu. Chú này tác 4 chỗ.

Tiếp, tác Pháp **Tự Quán Đỉnh** có thể khiến cho Hành Giả mau được thân Tam Muội, thành tựu đầy đủ. Tướng của Ấn này là: Chắp 2 tay lại như thường, liền gập ngón trở xuống dưới 4 ngón sao cho đầu ngón ép sát lưng nhau, làm thành hình hoa sen sáu.



Chú là :

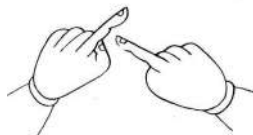
“**Án Địa li ma nễ, bát đầu ma, a ty sản giả mạn, hột-li**”

ॐ व (१ म्) म् पद्म (२ व) र ह्रीं

*) OM DHĀRI MAṆI PADMA ABHIṢṬCA MĀM HRĪḤ

Tụng Chú này, nâng Ấn này đặt trên vàng trán. Liền bung tay chia ra vòng quanh đầu cho đến phía sau đỉnh đầu. Xong tìm thân, dần dần hạ xuống cho đến trái tim thì dừng.

Lại nắm Kim Cương Quyền đều duỗi thẳng đầu ngón trở, ở mặt ngón trở phải tương có một chữ ÁN (OM ॐ) ở trên ngón trở trái tương có chữ ÁC (AH ॐ) Liền đem 2 tay quấn quanh thân làm Pháp **Hoàn Giáp** (Khoác áo Giáp).



Tác Pháp này xong thì tất cả Trời, Rồng, Nhân, Phi Nhân... đều thấy Hành Giả là thân Kim Cương, các nhóm Tà Ma chẳng dám nhìn thẳng vào mà thoái lui bỏ chạy chẳng dám gây hại.

Tác Pháp này xong. Tiếp lại ở ngay trước mặt quán **Pháp Tượng** của Bản Tôn, tự làm hình trạng ấy với tướng tốt đẹp như thường lệ. Lại như trước nói: Trên núi Diệu Cao, quán trong cát Thất năm báu (Ngũ Bảo Thất). Ở chính giữa Thất, nhất Tâm quán kỹ Đức **Vô Lượng Thọ Như Lai** (Amitāyus-tathāgata) có đầy đủ tướng tốt đẹp, tỏa hào quang sáng chói. Ở bên phải Đức Phật có Bồ Tát **Quán Thế Âm** (Avalokiteśvara), ở bên trái Đức Phật có Bồ Tát **Đại Thế Chí** (Mahā-sthāmaprāpta). Nếu lại trì thêm nhóm Bồ Tát còn lại trong Bộ thì nên đặt Bồ Tát này hơi nhích lên phía trước sát cạnh bên phải như Bản Pháp đã nói. Tất cả Thiên Thần, Sứ Giả với tất cả Bồ Tát ... đều tùy theo chỗ vui thích mà đặt bày.

Tác Quán này xong. Liên dùng chữ của Minh Chú, tùy theo sở trì, tưởng từ đầu đến chân mỗi mỗi an bày, cũng tùy theo phương tiện mà lấy dùng.

Tướng Bồ Tự (an bày chữ trên thân) xong. Liên đứng thẳng, tác Bảo Xa Lạc Ấn để nghinh đón Thánh Giả. **Sở quán** lúc trước gọi là **Pháp Thân Tướng**, nay **sở thỉnh** gọi là **Tuệ Thân**. Có Tuệ Thân ấy đến là **Pháp Thể**, do nghĩa này cho nên: Trước Quán, sau Thỉnh. Tướng của Ấn này là: Thoạt tiên ngửa 2 tay ngang bằng, hướng ra ngoài cái nhau, đặt 2 ngón trở sao cho đầu ngón dính cạnh nhau, đem ngón cái hướng vào bên trong khều đầu ngón giữa. Đây gọi là **Bảo Xa Ấn**



Tướng xe báu này cỡi mây ngũ sắc đi đến cõi màu nhiệm mà nghinh đón Thánh Giả. Ấn Chú này là :

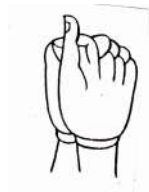
“**Ấn_Đô lô đô lô, hồng**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM_TURU TURU_HŪM

Tụng Minh Chú này, dùng Ấn lúc trước tưởng đến.

Xong lại dùng Ấn với Tâm của Bản Bộ để thỉnh Thánh Giả giáng phó. Tâm Ấn là: Đem 10 ngón tay hướng vào bên trong, 2 tay cái nhau nắm lại thành Quyền, liền rút ngón cái phải ra, hướng vào bên trong nắm lại.



Chú Triệu Thỉnh là :

“**Ấn_A lô lực ca, sa-phộc hạ**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM_AROLIK_SVĀHĀ

Lúc trước dùng xe báu đi qua nghinh đón.

Tiếp dùng Pháp thỉnh Thánh Giả cùng với xe báu đi đến nơi cúng dường của Hành Giả. Khi đến nơi, bỏ xe đi vào Thất.

_ Lại dùng Câu Ấn Chú để triệu mời. Tiếp, đi vào Thất.



_ Vào Thất xong, tác Ấn Pháp Hoan Hỷ khiến cho các Thánh Giả vui vẻ.

_ Vui vẻ xong, liền bày Tòa ngòai khiến cho Thánh Giả an tọa. Tọa Ấn là **Liên Hoa Tam Muội Ấn**.



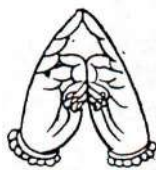
Chú là :

“**Ấn_ Di la, di la gia, sa-phộc hạ**”

ॐ नमो नमो नमो नमो

*) OM_ VĪRA VĪRAYA_ SVĀHĀ

_ Bày Tòa ngòai xong, liền dâng nước Át Già (Argha) mà cúng dường. Dùng Ấn Chú của Bản Tôn dâng lên.



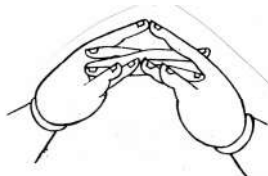
_ Dâng xong, liền Kết Giới. Trước tiên là **Địa Giới Ấn**.



_ Tiếp là **Tứ Phương Kết Giới**



_ Lại kết **Hư Không Giới**.



Pháp này cùng với các Bộ giống nhau.

_ Kết Giới xong, liền kết Pháp cúng dường, lại đem hương hoa, thức ăn uống cúng dường.

Chú cúng dường thức ăn là :

“**Án_ Tát bà đát tha ngãi đa, la sa la sa, ngu lô, đát-la bố xà, tam ma duệ, hồng**”

ॐ सर्वं तथगतं रसं रसं कुरु त्रपूजा समये हुं

*) OM SARVA TATHĀGATA_ RASA RASA KURU_ TRA-PŪJA SAMAYE_ HŪM

Tác cúng dường này xong.

_ Liền đối trước mặt Thánh Giả, tác: **Sám Hối, Phát Nguyện, Hồi Hướng**... như thường, có thể biết. Liền lấy tràng hạt đặt trên trái tim niệm tụng. Chú cầm tràng hạt là:

“**Án_ Bà chiết la bát mật, đát la tam muội gia, hồng**”

ॐ वज्रसुभ्रं वसमयं हुं

*) OM VAJRA-BHŪMI_ TRASAMAYA_ HŪM

Tụng bảy biến, cầm tràng hạt niệm tụng.

Niệm tụng xong lại Sám Hối.

Sám Hối xong lại Phát Nguyện.

Phát Nguyện xong lại liền tụng các bài Tán Tụng, Ca Vịnh vô lượng Công Đức của Như Lai với Tam Bảo, Bản Tôn.

Lại kết các phương tiện của nhóm Án cúng dường, dâng hiến Át Già cúng dường.

Cúng dường xong, liền Giải Giới.

Giải Giới xong tức là Chú xong.

Chú **Phát Khiển** là :

“**Án_ Ngột lật đồ bàn, tát bà tát đỏa, ác lật tha, tất địa nại đa duệ tha, nỗ già ngãi xa đô hàm, bột đà phì sái diệm, bố ná lệ ca ma ná gia. Án_ bát đầu ma, mục**”

ॐ ह्रूं वः सर्वसर्वं (सर्वं सर्वं सर्वगतं सर्वं सर्वं सर्वं पुनरगमनयतु ॐ पद्मसर्वं मुः

*) OM KRTO VAH SARVA-SATVA ARTHA SIDDHIRDATTA_ YATHA ANUGĀGACCHATHAM_ BUDDHA-VIṢAYAM_ PUNARĀGAMANĀYATU_ OM PADMA-SATVA_ MUḤ

Tụng Chú này kết **Liên Hoa Án**, nâng lên để trên đầu rồi buông Án.

Lại như trước dùng Bảo Xa phát khiển. Án Chú Phát Khiển thời hướng ra ngoài khêu bói. Tụng Chú này thì cũng nhớ giải CHỮ đã an bố trên thân mình. Dùng Pháp xong, sau đó lễ Phật rồi lui ra.

Môn niệm tụng xong

Nguyện con truyền Môn Diệu Pháp này

Cho kẻ tuân tu mau chóng thành

Dùng chút Thiện này khắp Pháp Giới

Ba đời lợi lạc không cùng tận

QUÁN TỰ TẠI ĐẠI BI THÀNH TỰU DU GIÀ
LIÊN HOA BỘ NIỆM TỤNG PHÁP MÔN
MỘT QUYỀN (Hết)

Hiệu chỉnh xong vào ngày 06/01/2014

